

Số: 361/2020/QĐST - HNGĐ

Cẩm Phả, ngày 25 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 376/2020/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1976;

Nơi ĐKNKTT: Phường T, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Chỗ ở hiện nay: Phường Th, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Phường T, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Văn H.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là Nguyễn Phúc H, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2014. Khi ly hôn, anh H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị N cấp dưỡng cho con chung với mức 500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 12 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Đỗ Thị N tự nguyện nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0005497 ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Chị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND thành phố Cẩm Phả;
- UBND phường Cẩm Thạch;
- CCTHADS thành phố Cẩm Phả;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đạt

